

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2525/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển
của Nhà nước năm 2016

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại các văn bản số 11286/TTr-BKHĐT ngày 23 tháng 12 năm 2015, số 11492/TTr-BKHĐT ngày 30 tháng 12 năm 2015 và số 11565/BKHĐT-TH ngày 31 tháng 12 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và tín dụng chính sách xã hội năm 2016 cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội tại các Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

1. Giao chi tiết kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và tín dụng chính sách xã hội năm 2016 cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội.

2. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đánh giá tình hình thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn đến năm 2015 và đề xuất nhu cầu vay vốn của chương trình kế hoạch năm 2016 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 31 tháng 01 năm 2016.

3. Rà soát đề xuất nhu cầu và dự kiến kế hoạch vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2016 thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn của từng địa phương báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 3 năm 2016.

4. Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, giao chi tiết danh mục dự án và mức vốn vay tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2016 thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn của từng địa phương.

5. Chủ trì kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2016.

6. Định kỳ hàng quý báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2016.

Điều 3. Căn cứ kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2016 được giao tại Điều 1 và Điều 2 Quyết định này,

1. Ngân hàng Phát triển Việt Nam:

a) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước theo đúng mức vốn được giao tại Điều 1 và khoản 1 và khoản 4 Điều 2 Quyết định này.

b) Trước ngày 31 tháng 01 năm 2016 báo cáo tổng dư nợ Chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2015; tình hình thu hồi các khoản vốn vay của từng địa phương, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

c) Định kỳ hàng tháng, hàng quý báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước năm 2016 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

2. Ngân hàng Chính sách xã hội:

a) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch vốn tín dụng chính sách xã hội theo đúng mức vốn được giao tại Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

b) Định kỳ hàng tháng, hàng quý báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn tín dụng chính sách xã hội năm 2016 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Đánh giá tình hình thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn đến hết năm 2015 và đề xuất nhu cầu vay vốn của chương trình kế hoạch năm 2016 của địa phương gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 01 năm 2016.

b) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch vốn vay tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn năm 2016 theo danh mục và mức vốn được giao tại khoản 4 Điều 2 Quyết định này.

c) Cân đối kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương hàng năm để hoàn trả các khoản vốn vay tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn đến hạn hoàn trả.

d) Định kỳ hàng tháng, hàng quý báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước năm 2016 thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

4. Bộ Tài chính

a) Trước ngày 31 tháng 01 năm 2016 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình chuyển vốn ngân sách nhà nước cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam để thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn và dư nợ của Chương trình đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2015.

b) Hướng dẫn đôn đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam và địa phương hoàn trả các khoản vốn vay tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn đến hết năm 2015.

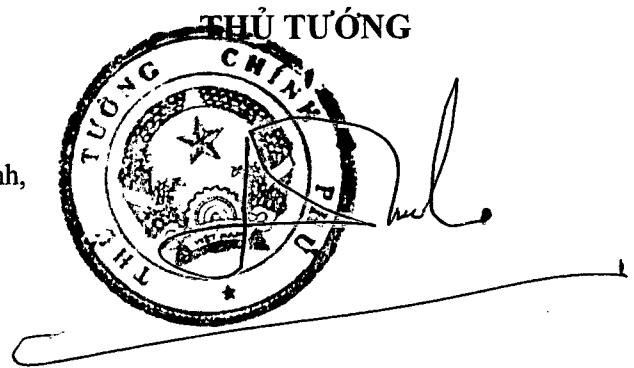
c) Trước ngày 31 tháng 01 năm 2016 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư số dư nợ huy động của chính quyền cấp tỉnh (bao gồm các khoản huy động vốn trong nước của chính quyền cấp tỉnh theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, nguồn vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, vay từ nguồn vốn nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước và huy động từ các nguồn vốn vay trong nước khác để đầu tư kết cấu hạ tầng,...) của từng địa phương đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2015 và số vốn kế hoạch đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách địa phương năm 2016 hoàn trả các khoản vốn vay này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- HĐND, UBND, các Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Kiểm toán Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH (3). 240



Nguyễn Tấn Dũng

Ngân hàng Phát triển Việt Nam



DANH MỤC PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2015
của Thủ tướng Chính phủ)

Số lượng trang

- Phụ lục

01



Ngân hàng Phát triển Việt Nam



Phụ lục

**KẾ HOẠCH VỐN TÍN DỤNG ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
CỦA NHÀ NƯỚC NĂM 2016**

(Kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2015
của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2016
I	CHO VAY		
1	Tín dụng vốn nước ngoài (ODA cho vay lại)	Tỷ đồng	12.000
2	Tín dụng vốn trong nước		
a)	Tăng trưởng tín dụng cho vay đầu tư so với năm 2015	%	4,5 ¹
b)	Dư nợ bình quân tín dụng xuất khẩu	Tỷ đồng	10.000
II	NGUỒN VỐN HUY ĐỘNG TRONG NƯỚC		
	Phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	Tỷ đồng	25.000

¹ Bao gồm 3.000 tỷ đồng cho vay tín dụng Chương trình kiên cố hóa kênh mương và giao thông nông thôn thực hiện theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về giao chi tiết kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước năm 2016 cho các địa phương.



Ngân hàng Chính sách xã hội



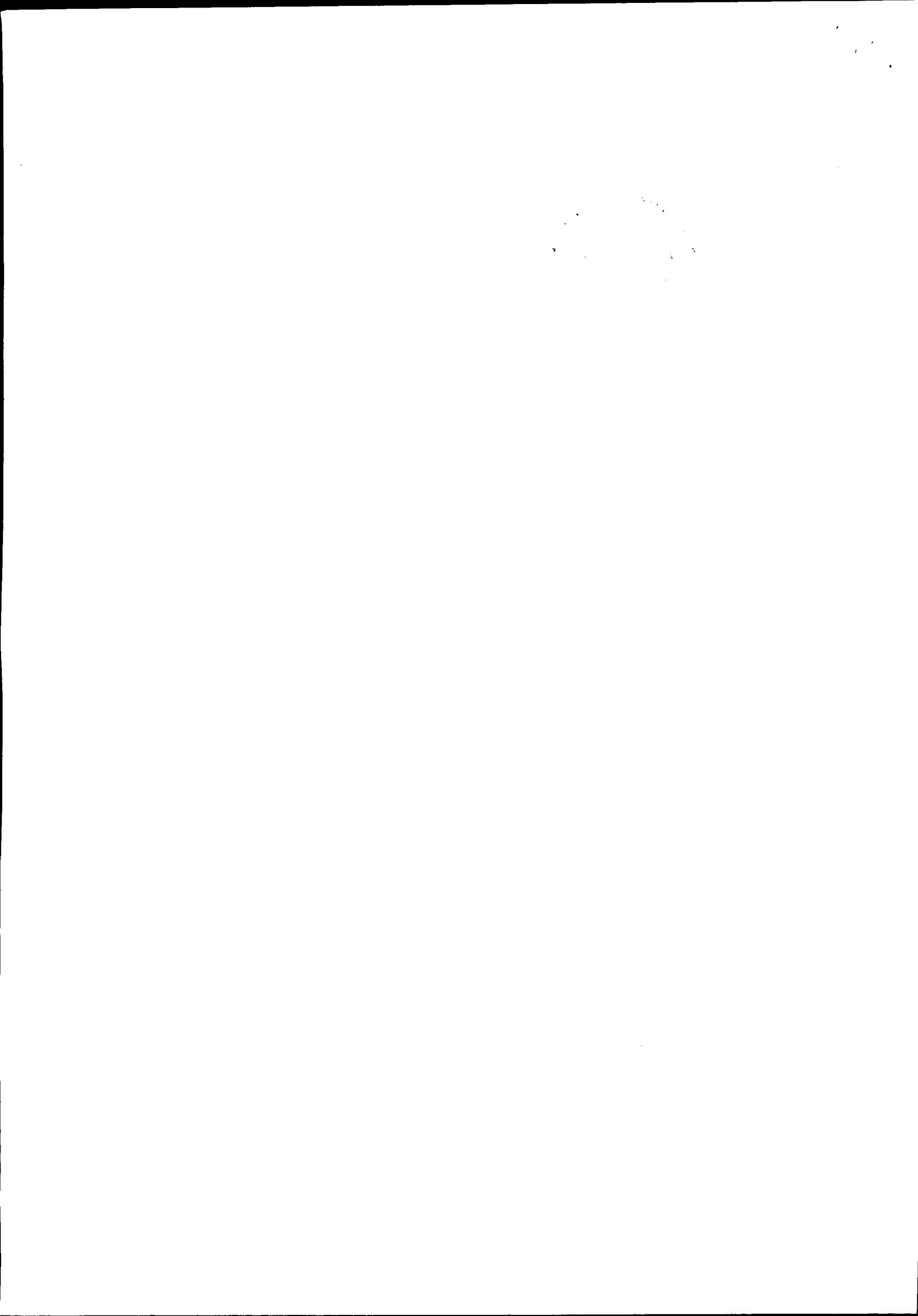
DANH MỤC PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2015
của Thủ tướng Chính phủ)

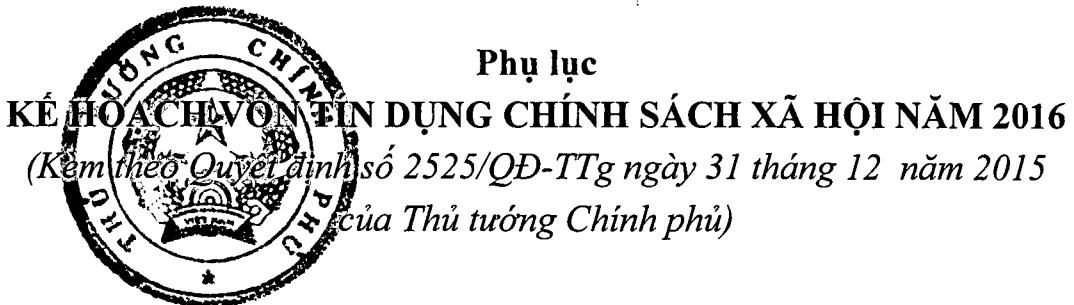
Số lượng trang

- Phụ lục

01



Ngân hàng Chính sách xã hội



Phụ lục

KẾ HOẠCH VỐN TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2015
của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2016
1	Tăng trưởng dư nợ tín dụng so với năm 2015	%	8
2	Phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	Tỷ đồng	16.000

